

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2023/HS-ST

Ngày: 21 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hà.

2. Ông Nguyễn Thông Thái.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Hải Điền, Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2023/TLST-HS ngày 26/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2023/QĐXXST-HS ngày 03/11/2023 đối với bị cáo:

Lương Tấn Đ, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố 10, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn B và bà Hồ Thị K; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không;

Hoạt động nhân thân:

- Tại bản án số 102/2011/HSPT ngày 18/8/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt Lương Tấn Đ 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2013.

- Tại bản án số 94/2015/HSST ngày 21/9/2015 Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt Lương Tấn Đ 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 04/9/2018.

Bị cáo bị bắt ngày 02/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Võ Tấn C**, sinh năm 1997. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Huy Khiêm, Bộ Công an (án phạt 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 36/2023/HS-ST ngày

12/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong) (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Tấn Đ là đối tượng nghiện ma túy đã 02 lần thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, Công an thị trấn Liên Hương tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng số 8 nhà trọ Thanh Khôi thuộc khu phố 4, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong phát hiện bắt quả tang Lương Tấn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ bao gồm: Thu giữ trên đầu tủ lạnh gần vị trí Đ đang ngồi có 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 13cm, được uốn cong một đầu, thổi phồng một đầu, bên trong không có gì và 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 1,5cm x 2,5cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, Đ khai nhận chất tinh thể trắng chứa trong gói nylon thu giữ của Đ là ma túy đá Đ cất giấu mục đích để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 787/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: *Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1028 gam là Methamphetamine.*

Vụ thứ hai: Vào khoảng 22 giờ ngày 02/8/2023, Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an xã Phước Thê tiến hành tuần tra tại thôn 1, xã Phước Thê, huyện Tuy Phong phát hiện bắt quả tang Lương Tấn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ bao gồm: Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Đ đang mặc 02 gói nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước mỗi gói khoảng 2,8cm x 03cm, bên trong 01 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng (được ký hiệu giám định là M1) và 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu xanh (được ký hiệu giám định là M2) và 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen biển số 86B1-648.59. Đ khai nhận chất tinh thể thu giữ của Đ là ma túy loại khay, 02 viên nén thu giữ là thuốc lắc, Đ cất giấu mục đích để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 980/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,6345 gam là Ketamine.

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,8153 gam là Methamphetamin, Ketamine, Delta-9-tetrahydrocannabinol, Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo Đ khai: Cách ngày 30/6/2023 khoảng 02 tuần có người tên Vũ (không rõ lai lịch) là bạn của Đ đi đến phòng trọ của Đ mang theo 01 gói ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, Đ và Vũ lấy một ít ma túy đá cùng sử dụng chung với nhau. Sau đó, Vũ để lại gói ma túy mang đến còn dư một ít và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, Đ lấy gói ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để trên đầu tủ lạnh trong phòng trọ của Đ cất giấu để sử dụng thì đến ngày 30/6/2023 bị phát hiện bắt quả tang.

Tiếp tục đến 21 giờ ngày 02/8/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Đ điều khiển xe mô tô đi đến khu vực Cổng chào thuộc thôn Lạc Trị, xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói Ketamine và 02 viên nén màu xanh với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, Đ cất giấu ma túy trong người và điều khiển xe mô tô đi đến xã Phước Thê, huyện Tuy Phong để tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKSTP-HS ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Lương Tấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lương Tấn Đ từ 05 năm – 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

+ Trả lại ngay cho Võ Tấn C 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen biển số 86B1-648.59 do đây là xe mô tô của Cảnh và Cảnh không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- *Ý kiến bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Tấn C vắng mặt nhưng đã cung cấp đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết

luận: Bị cáo Lương Tấn Đ 02 lần bị bắt quả tang có hành vi cất giữ ma túy mục đích để sử dụng, cụ thể như sau:

- Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/6/2023 tại phòng số 8 nhà trọ Thanh Khôi, bị cáo có hành vi cất giữ 0,1028 gam Methamphetamine.

- Khoảng 22 giờ ngày 02/8/2023 tại thôn 1, xã Phước Thê, huyện Tuy Phong, bị cáo có hành vi cất giữ 1,6345 gam Ketamine và 0,8153 gam là Methamphetamine, Ketamine, Delta-9-tetrahydrocannabinol, Heroine.

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, đây là hành vi trái pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội, nhận thấy các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều và ma túy cũng là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy, vật chứng gồm:

+ 01 gói nylon không màu, đã được cắt lấy mẫu và 0,0778 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 787 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 13cm, được uốn cong một đầu, thổi phồng một đầu, bên trong không có gì được niêm phong ký hiệu số 2 có chữ ký của Lương Tấn Đ, Đỗ Ngọc Tuấn, Phạm Thanh Đức, Đặng Thái Điền, Phan Xuân Tình và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Liên Hương.

+ 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền xanh cùng 1,6057 gam mẫu M1 và 0,5544 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 980 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Trả lại ngay cho Võ Tấn C 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen biển số 86B1-648.59 do đây là xe mô tô của C và C không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo và người tên Vũ, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Tấn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lương Tấn Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/8/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói nylon không màu, đã được cắt lấy mẫu và 0,0778 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 787 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 nỏ thủy tinh dài khoảng 13cm, được uốn cong một đầu, thổi phồng một đầu, bên trong không có gì được niêm phong ký hiệu số 2 có chữ ký của Lương Tấn Đ, Đỗ Ngọc Tuấn, Phạm Thanh Đức, Đặng Thái Điền, Phan Xuân Tình và hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Liên Hương.

+ 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền xanh cùng 1,6057 gam mẫu M1 và 0,5544 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 980 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Trả lại ngay cho Võ Tấn C 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen biển số 86B1-648.59.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/10/2023)

3. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ